| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VĨNH CỬU**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 29/2021/HS-ST
Ngày: 24-3-2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU**
**TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Ngọc Hiệp

2. Bà Hoàng Thị Hồng Quyên

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa***: Bà Thái Thị Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 134/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

**Trần Minh D**, sinh năm 1998; tại tỉnh An Giang; tên gọi khác: Nhóc; giới tính: Nam; nơi ĐKTT: ấp Đ, xã V, huyện Th, tỉnh An Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; con ông Trần Minh Th sinh năm 1979 và bà Thy Thị Xuân Th sinh năm 1979; gia đình bị cáo có 02 anh chị em; bị cáo là con thứ hai; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 09/7/2019, Tòa án nhân dân thị xã Thuận An tỉnh Bình Dương tuyên phạt 06 năm tù về tội Cướp tài sản. Bị cáo đang thi hành án tại trại giam Thủ Đức - Bộ Công an theo Bản án số 160/2019/HSST ngày 09/7/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo có mặt.

- *Bị hại*:

+ Anh Phạm Như H, sinh năm 1983;

Nơi ĐKTT: xã Đk, huyện Đr, tỉnh Đăk Nông.

Nơi tạm trú: Đường B, tổ A, ấp B, xã Th, huyện V, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

+ Anh Nguyễn Đức Th, sinh năm 1993;

Nơi thường trú: xã Đ , huyện V, tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi tạm trú: Ấp B, xã Th, huyện V, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 11/3/2015 Nguyễn Thanh B sinh năm 1995, ngụ tại số 83/74, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai rủ các đối tượng Cổ Trung H, Nguyễn Thành Đ, Trần Minh D đi cướp xe mô tô bán lấy tiền tiêu xài, các đối tượng đồng ý và hẹn nhau tại khu vực quảng trường tỉnh Đồng Nai. Khi gặp nhau, B đưa cho D 01 cây gậy ba trắc, B cầm theo 01 cây roi điện rồi H điều khiển xe Exciter màu xanh trắng (không rõ biển số) chở D, Đ điều khiển xe mô tô Exciter màu xanh – trắng biển số 60B9-239.54 chở B hướng từ phường B, thành phố B theo đường 768 đến xã Th, huyện Vĩnh Cửu tìm mục tiêu chiếm đoạt tài sản. Khi đến khu vực Ấp A, xã Th các đối tượng gặp anh Phạm Như H – sinh năm 1983, ngụ tại xã Đắk, huyện Đắk, tỉnh Đăk Nông đang điều khiển xe Exciter biển số 60B9-242.20 đi một mình rẽ vào đường Hương lộ 15 về xã B, huyện V. Đ ra hiệu cho cả nhóm bám theo một đoạn khoảng 700m, khi anh H rẽ vào đường hẻm thì xe của H chở D ép xe của anh H vào lề đường dừng lại, Đ chở B áp sát chặn đuôi. Anh H dừng xe thì B nhảy xuống dùng roi điện chích, D dùng cây ba trắc đánh trúng vào lưng anh H. Anh H bỏ chạy để lại xe mô tô, B giao xe mô tô biển số 60B9-242.20 của anh H cho Đạt chạy rồi cả nhóm đi ra đường ĐT 768 về hướng thành phố B.

Trên đường về qua công ty H thuộc Ấp C, xã Th, huyện V các đối tượng phát hiện anh Nguyễn Đức Th – sinh năm 1993, ngụ tại xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh điều khiển xe mô tô hiệu Exciter biển số 38P1 – 286.85, màu trắng – đỏ - đen đi một mình rẽ vào đường hẻm. Cả nhóm đuổi theo anh Th, H chở D chặn đầu xe nhưng không được, D dùng gậy ba trắc đánh trúng lưng anh Th, anh Th chạy xe vào khu nhà trọ Dũng Kh thuộc Ấp A, xã Th dựng xe mô tô và chạy tìm người giúp. Thấy anh Th bỏ xe lại, D vào dắt xe mô tô hiệu Exciter biển số 38P1-286.85 ra và cùng đồng bọn tẩu thoát về thành phố B.

Hai xe mô tô biển số 38P1 – 286.85 và 60B9-242.20 cướp được để tại nhà Nguyễn Thanh B, khoảng hai ngày sau B mang 02 xe mô tô cướp được đến tỉnh Bình Phước nhờ Trung Văn Nh – sinh năm 1995, ngụ tại ấp Thanh Thủy, thị trấn Th, huyện B, tỉnh Bình Phước bán được 18 triệu đồng. Số tiền bán xe các đối tượng đã chia nhau tiêu dùng hết.

Sau khi thực hiện tội phạm ở huyện V, tỉnh Đồng Nai, các đối tượng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội tại địa bàn huyện Tr và thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai nên bị Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai bắt. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh B, Cổ Trung H, Nguyễn Thành Đ và Trần Minh D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Tang vật vụ án:

- Hai xe mô tô biển số 38P1-286.85 và 60B9-242.20 Cơ quan điều tra không thu giữ được.

- Hai xe mô tô là phương tiện thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản các đối tượng khai không nhớ biển số nên không làm rõ được.

- Một roi chích điện, một gậy ba trắc các đối tượng thực hiện một số vụ cướp trên địa bàn thành phố Biên Hòa. Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã thu giữ và xử lý theo quy định.

* Tại biên bản định giá các loại tài sản trong tố tụng hình sự số 22/BB-ĐGTS ngày 18/3/2015 của Hội đồng định giá tài sản Tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận: xe mô tô hiệu Exciter biển số 60B9 – 242.20 có giá 32.400.000 đồng và xe mô tô hiệu Exciter biển số 38P1- 286.85 có giá 32.400.000 đồng.

* Bản án số 98/2015/HSST ngày 30/10/2015 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu tuyên xử Trần Minh D 07 năm tù về tội Cướp tài sản.

* Tại kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 1068/C54B ngày 31/3/2017 của Giám định viên Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: tại thời điểm giám định (tháng 3/2017) Trần Minh D có sự phát triển về chất và hệ răng xương như người trưởng thành, có độ tuổi trên 19 năm.

* Ngày 16/5/2020 Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định số 14/2020/HS-TT hủy bản án hình sự sơ thẩm số 98/2015/HSST ngày 30/10/2015 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu về phần xử phạt bị cáo Trần Minh D với lý do bị án Trần Minh D không phải sinh năm 1994 và khi thực hiện hành vi phạm tội Dương chưa đủ 18 tuổi. Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra lại vụ án.

Như vậy tính đến thời đểm phạm tội (ngày 11/3/2015) Trần Minh D chưa đủ 18 tuổi.

Bản cáo trạng số: 04/CT-VKSVC ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo về tội "Cướp tài sản" quy định tại điểm d, e khoản 2 Điều 133 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, e khoản 2 Điều 133; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) xử phạt bị cáo mức án từ 07 năm đến 08 năm tù và chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội. Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, lời khai của bị cáo, bị hại tại hồ sơ đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 11/3/2015, Nguyễn Thanh B, Cổ Trung H, Nguyễn Thành Đ, Trần Minh D rủ nhau điều khiển xe mô tô đi cướp tài sản. Khi đến khu vực Ấp A, xã Thạnh Ph các đối tượng gặp anh Phạm Như H – sinh năm 1983, ngụ tại xã Đắk, huyện Đắkl, tỉnh Đăk Nông đang điều khiển xe Exciter biển số 60B9-242.20 đi một mình rẽ vào đường Hương lộ 15 về xã B, huyện V. Đ ra hiệu cho cả nhóm bám theo một đoạn khoảng 700m, khi anh H rẽ vào đường hẻm thì xe của H chở D ép xe của anh H vào lề đường dừng lại, Đ chở B áp sát chặn đuôi. Anh H dừng xe thì B nhảy xuống dùng roi điện chích, D dùng cây ba trắc đánh trúng vào lưng anh H. Anh H bỏ chạy để lại xe mô tô, B giao xe mô tô biển số 60B9-242.20 của anh H cho Đ chạy rồi cả nhóm đi ra đường ĐT 768 về hướng thành phố Biên Hòa.

Tiếp sau đó, trên đường về qua công ty Hùng Vương thuộc Ấp A, xã Th, huyện V các đối tượng phát hiện anh Nguyễn Đức Th điều khiển xe mô tô hiệu Exciter màu trắng – đỏ - đen đi một mình rẽ vào đường hẻm; H chở D chặn đầu xe nhưng không được, D dùng gậy ba trắc đánh trúng lưng anh Th, anh Th bỏ xe chạy bị cáo chiếm đoạt xe Exciter biển số 38P1-286.85 ra và cùng đồng bọn tẩu thoát về thành phố Biên Hòa.

Tại biên bản định giá các loại tài sản trong tố tụng hình sự số 22/BB-ĐGTS ngày 18/3/2015 của Hội đồng định giá tài sản Tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận: xe mô tô hiệu Exciter biển số 60B9 – 242.20 có giá 32.400.000 đồng và xe mô tô hiệu Exciter biển số 38P1- 286.85 có giá 32.400.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 64.800.000 đồng.

Bị cáo hoạt động theo kiểu băng nhóm, dùng xe mô tô làm phương tiện, chủ động dùng hung khí (cây ba trắc) tấn công bị hại để chiếm đoạt tài sản được đánh giá hết sức nguy hiểm. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp tài sản" quy định tại điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999, bị cáo sử dụng xe máy làm phương tiện, dùng cây ba trắc là công cụ gây án nên phạm vào tình tiết định khung theo quy định tại điểm d "sử dụng vũ khí, phương tiện" khoản 2 Điều 133, giá trị tài sản chiếm đoạt trên 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng nên phạm vào tình tiết định khung theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 133 của Bộ luật Hình sự

năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Đối với các đối tượng Nguyễn Thanh B, Cổ Trung H, Nguyễn Thành Đ đã bị kết án tại Bản án số 98/2015/HSST ngày 30/10/2015 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản và sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần phải có một mức hình phạt thật nghiêm minh để cải tạo, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật Hình sự 1999 tương ứng Điều 52 của Bộ luật hính sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 tương ứng với điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

Tại thời điểm phạm tội bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi nên áp dụng điều 69, 74 của Bộ luật hình sự 1999 tương ứng với Điều 91, 101 của Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo cho bị cáo được hưởng mức hình phạt được áp dụng với người dưới đủ 18 tuổi theo quy định của Bộ luật hình sự.

Ngoài thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này, bị cáo Trần Minh D còn thực hiện hành vi phạm tội ở nhiều địa phương khác nhau đang bị điều tra, truy tố. Đến thời điểm xét xử chưa thu thập các tài liệu, chứng cứ về các bản án xét xử đối với bị cáo có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử không tổng hợp hình phạt chung của các bản án trong vụ án này.

[3] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Đã được giải quyết trong Bản án 98/2015/HSST ngày 30/10/2015 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d, e khoản 2, Điều 133; điểm s khoản 1 Điều 46, Điều 69, 74 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); khoản 3 Điều 7; điểm d, đ khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, 101 của Bộ luật hình sự

2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) Điều 136, 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Trần Minh D phạm tội "Cướp tài sản"; Xử phạt:

Bị cáo Trần Minh D 05 (năm) năm 06 (sáu) thời hạn tù tính từ ngày thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành bản án này.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Minh D phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí.

Bị cáo, bị hại anh Phạm Như H đã được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại anh Nguyễn Đức Th vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Xuân Quang**